

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN SÔNG MÊ CÔNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1326/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBMC ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-UBMC ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về việc phê duyệt danh sách Ủy viên Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBMC ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ và thành phần của Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong lưu vực sông Sê San - Srêpôk, các thành viên Tiểu ban lưu

vực sông Sê San - Srêpôk, Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- PTTg, Chủ tịch Ủy ban (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh: Đắc Lắc, Đắc Nông, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng;
- Các Phó Chủ tịch Ủy ban;
- Các Ủy viên Ủy ban;
- Các Vụ: TCCB, HTQT, KH-TC (Bộ TNMT);
- Lưu: VT, HC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
Trần Hồng Hà**

**ỦY BAN SÔNG MÊ CÔNG VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA TIỂU BAN LƯU VỰC SÔNG SÊ SAN - SRÊPỐK**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBMC ngày tháng năm 2021*  
*của Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm và quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpốk (sau đây gọi tắt là Tiểu ban).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpốk, Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam (sau đây gọi tắt là Văn phòng Thường trực), các bộ, ngành, địa phương và cơ quan có đại diện là thành viên Tiểu ban.

**Điều 2. Nguyên tắc làm việc**

1. Tiểu ban làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết theo đa số, đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên của Tiểu ban.

2. Bảo đảm sự chủ động giải quyết nhiệm vụ của các thành viên Tiểu ban và sự phối hợp giữa các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc lưu vực sông Sê San - Srêpốk và các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Tiểu ban.

3. Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, bảo đảm kịp thời, chất lượng và hiệu quả.

4. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam ký văn bản của Tiểu ban theo thẩm quyền được phân công và được sử dụng con dấu của Ủy ban theo quy định.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Tiểu ban**

1. Chỉ đạo toàn diện việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tiểu ban và các nhiệm vụ quan trọng khác do Chủ tịch Ủy ban giao theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban về các hoạt động của Tiểu ban.

2. Chỉ đạo xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban Chiến lược quản lý tổng hợp tài nguyên nước và các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ quan trọng, phức tạp, nhạy cảm về nội dung hợp tác lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

3. Phân công nhiệm vụ đối với các Phó Chủ tịch và Ủy viên Tiểu ban; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Tiểu ban; trực tiếp giải quyết một số công việc đã phân công cho các Phó Chủ tịch Tiểu ban trong trường hợp cấp bách, quan trọng hoặc công việc xử lý còn có ý kiến khác nhau giữa các Ủy viên Tiểu ban.

4. Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo sự phối hợp hoạt động của Ủy ban với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc lưu vực sông Sê San - Srêpôk để thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ủy ban và Tiểu ban.

5. Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các Phiên họp Tiểu ban.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban giao.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Chủ tịch Tiểu ban**

1. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Tiểu ban quy định tại Điều 5 của Quy chế này và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Tiểu ban giao.

2. Phó Chủ tịch Tiểu ban là Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, ngoài các nhiệm vụ của Ủy viên Tiểu ban còn có các nhiệm vụ chỉ đạo các cơ quan liên quan của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện các hoạt động sau:

a) Đề xuất, chỉ đạo lồng ghép và tổ chức thực hiện các chương trình, quy hoạch, kế hoạch của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam vào các chương trình, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực có liên quan khác của Bộ Tài nguyên và Môi trường trên lưu vực sông Sê San - Srêpôk;

b) Phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ của Tiểu ban liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bao gồm các đánh giá tác động tổng thể đến tài nguyên nước, môi trường, kinh tế xã hội của các hoạt động khai thác sử dụng nước quy mô lớn trên các lưu vực sông Sê San, Srêpôk tới dòng chính sông Mê Công, Đồng bằng sông Cửu Long, chia sẻ thông tin số liệu và kiến nghị các chủ trương đối sách phù hợp;

c) Triển khai thực hiện các chương trình, dự án và hoạt động hợp tác khu vực về tài nguyên nước và các tài nguyên có liên quan, đặc biệt trong hợp tác quản lý xuyên biên giới với Campuchia đối với lưu vực sông Sê San - Srêpôk, nhằm đảm bảo sử dụng hợp lý, hiệu quả, bền vững tài nguyên nước sông Mê Công;

d) Hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về thông tin số liệu và chuyên gia trong thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu ban.

3. Phó Chủ tịch Tiểu ban là Thứ trưởng Bộ Công Thương, ngoài các nhiệm vụ của Ủy viên Tiểu ban, còn có nhiệm vụ tập trung chỉ đạo các cơ quan có liên quan của Bộ Công Thương trong việc phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Thường trực:

a) Đề xuất, chỉ đạo lồng ghép và tổ chức thực hiện các chương trình, quy hoạch, kế hoạch của Ủy ban vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về điện lực và an ninh năng lượng của Bộ Công Thương trên lưu vực sông Sê San - Srêpôk, bao gồm cả hợp tác năng lượng với Lào và Campuchia;

b) Hỗ trợ và phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

c) Chia sẻ thông tin số liệu về kế hoạch và vận hành các công trình thủy điện trong lưu vực sông Sê San - Srêpôk và hỗ trợ các chuyên gia trong thực hiện nghiên cứu, đánh giá lưu vực sông Mê Công;

d) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu ban trên lưu vực sông Sê San - Srêpôk, trong đó ưu tiên giám sát, quản lý vận hành công trình thủy điện trong lưu vực đảm bảo yêu cầu phòng lũ, yêu cầu cấp nước cho các mục đích sử dụng nước khác, giảm thiểu các tác động bất lợi trong lưu vực và xuyên biên giới, duy trì cảnh báo và tham vấn về các chế độ vận hành bất thường và sự cố với phía Campuchia.

### **Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Tiểu ban**

1. Ủy viên Tiểu ban đồng thời là Ủy viên Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ủy ban quy định tại Điều 6 Quy chế làm việc Ủy ban sông Mê Công Việt Nam tập trung vào lưu vực sông Sê San - Srêpôk, còn có các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Ủy viên Tiểu ban của các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an giúp Chủ tịch Tiểu ban trong các vấn đề đảm bảo an ninh tài nguyên nước xuyên biên giới, an ninh năng lượng khu vực, an ninh khu vực biên giới và quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Việt Nam và các quốc gia ven sông khác liên quan đến lưu vực sông Sê San - Srêpôk thông qua các báo cáo cập nhật tình hình khu vực và các đề xuất kiến nghị về các hoạt động ưu tiên có liên quan của Tiểu ban.

b) Ủy viên Tiểu ban của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tin và Truyền thông; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ giúp Chủ tịch Tiểu ban trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu ban theo các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc chức trách của mình thông qua các báo cáo cập nhật tình hình quản lý nhà nước lĩnh vực trong lưu vực; đề xuất kiến nghị các hoạt động ưu tiên và giải pháp có tính liên ngành và liên quốc gia, lồng ghép thỏa thuận trong các cơ chế hợp tác khu vực có liên quan đến lưu vực sông Mê Kông - Srêpôk vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch quốc gia của lĩnh vực quản lý nhà nước mình phụ trách và tổ chức triển khai thực hiện.

c) Ủy viên Tiểu ban của các tỉnh, thành phố thuộc lưu vực sông Mê Kông - Srêpôk gồm: Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng giúp Chủ tịch Tiểu ban trong thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu ban trong phạm vi địa phương mình thông qua báo cáo cập nhật về tình hình khai thác, quản lý tài nguyên nước và các tài nguyên có liên quan; đề xuất kiến nghị các hoạt động ưu tiên có tính liên tỉnh và liên quốc gia; lồng ghép thỏa thuận trong các cơ chế hợp tác khu vực có liên quan đến lưu vực sông Mê Kông - Srêpôk vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của địa phương mình để triển khai thực hiện; phối hợp với Văn phòng Thường trực trong các hoạt động hợp tác quản lý khai thác sử dụng tài nguyên nước và bảo vệ môi trường khu vực biên giới.

d) Ủy viên Tiểu ban của các Tổng cục, Cục của các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Chủ tịch Tiểu ban trong thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu ban theo lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc chức trách của mình, tập trung vào lồng ghép các hoạt động có tính liên tỉnh, liên ngành và liên quốc gia vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch hành động của ngành mình, theo dõi giám sát và chia sẻ thông tin về diễn biến tài nguyên nước và tình hình khai thác sử dụng, hiện trạng môi trường; vận hành, điều tiết và phân bổ hợp lý tài nguyên nước theo định hướng đa mục tiêu; đề xuất, kiến nghị và triển khai thực hiện các giải pháp bảo vệ nguồn nước, môi trường, phòng chống thiên tai (hạn hán, thiếu nước, sa mạc hoá, lũ lụt, ngập úng...) và thích ứng với biến đổi khí hậu; phối hợp giải quyết tranh chấp vướng mắc, các sự cố công trình, môi trường trong lưu vực và xuyên biên giới; phối hợp với Văn phòng Thường trực trong các hoạt động hợp tác xuyên biên giới về khai thác sử dụng tài nguyên nước khu vực biên giới, xây dựng và thực hiện cơ chế cùng quản lý lưu vực, xây dựng quy trình vận hành chung, chia sẻ thông tin số liệu, tiến hành nghiên cứu chung.

2. Ủy viên Tiểu ban của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, ngoài việc giúp Chủ tịch Tiểu ban trong thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu ban có liên quan đến chiến lược phát triển, quy hoạch và vận hành của các công trình thủy điện của mình và của các chủ đầu tư khác trên lưu vực, còn có các nhiệm vụ cụ thể về chia sẻ thông tin số liệu về kế hoạch phát triển năng lượng, bao gồm cả phát triển thủy điện; chế độ vận hành của bậc thang thủy điện; đánh giá tác động môi trường, kinh tế, xã hội và các giải pháp liên quan; phối hợp với Văn phòng Thường trực trong các

hoạt động hợp tác xuyên biên giới, tuân thủ các điều ước và quy định quốc tế và khu vực.

**Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Tiểu ban là Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam**

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Tiểu ban theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

2. Tổ chức triển khai thực hiện công tác tham mưu, giúp việc, công tác tổng hợp, báo cáo, tổ chức việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Tiểu ban; kịp thời báo cáo lãnh đạo Tiểu ban để giải quyết khi có công việc trực tiếp phát sinh vượt quá thẩm quyền.

3. Chuẩn bị và trình Chủ tịch Tiểu ban chương trình, nội dung, thành phần, thời gian và địa điểm tổ chức Phiên họp Tiểu ban, các cuộc họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất của Tiểu ban theo quyết định của Chủ tịch Tiểu ban.

4. Đề xuất, trình Chủ tịch Tiểu ban xem xét, đại diện cho Việt Nam với tư cách là trưởng đoàn công tác trong các cuộc họp song phương Việt Nam - Campuchia về hợp tác sử dụng, khai thác, quản lý tài nguyên nước giữa hai quốc gia trong lưu vực sông Sê San - Srêpôk, và trong các dự án xuyên biên giới có liên quan giữa Việt Nam - Campuchia trong các cơ chế hợp tác Mê Công theo phân công, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

5. Cập nhật thường xuyên lên website và chia sẻ thông tin số liệu của Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam với các thành viên Tiểu ban thông qua Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử của Ủy ban.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được lãnh đạo Tiểu ban phân công.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 7. Phiên họp và các cuộc họp của Tiểu ban**

1. Phiên họp của Tiểu ban:

Phiên họp của Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk sẽ được tổ chức định kỳ vào quý IV hàng năm trước Hội nghị toàn thể Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

Ngoài các phiên họp định kỳ, Chủ tịch Tiểu ban hoặc Phó Chủ tịch Tiểu ban sẽ triệu tập các cuộc họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất của Tiểu ban khi có các nhiệm vụ phát sinh đột xuất cần giải quyết.

Thành phần tham dự cuộc họp của Tiểu ban bao gồm lãnh đạo Tiểu ban, các Ủy viên và đại diện các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân khác được mời theo phê duyệt của Chủ tịch Tiểu ban.

Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết cho cuộc họp của Tiểu ban; gửi tài liệu theo hình thức điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử của Ủy ban ít nhất trước năm ngày làm việc như chuẩn bị cho họp của Ủy ban quy định tại Điều 8 của Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

2. Cuộc họp chuyên đề hoặc họp đề giải quyết công việc phát sinh đột xuất của Tiểu ban sẽ theo quy định cho các cuộc họp chuyên đề hoặc họp đề giải quyết công việc phát sinh đột xuất của Ủy ban quy định từ khoản 2 đến khoản 4 Điều 8 Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

### **Điều 8. Lấy ý kiến thành viên Tiểu ban**

Các quy định liên quan đến việc lấy ý kiến thành viên Tiểu ban cũng tương tự như quy định lấy ý kiến thành viên Ủy ban nêu tại Điều 9 Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

### **Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp giữa các Ủy viên Tiểu ban**

Các quy định liên quan đến chế độ làm việc và cơ chế phối hợp giữa các Ủy viên Tiểu ban cũng tương tự như quy định về chế độ làm việc và cơ chế phối hợp giữa các Ủy viên Ủy ban nêu tại Điều 10 Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

### **Điều 10. Trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương và cơ quan có đại diện là thành viên Tiểu ban**

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg và Quyết định số 08/QĐ-UBMC ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ và thành phần của Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

2. Phối hợp cung cấp các văn bản, tài liệu, thông tin, số liệu có liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng và phát triển bền vững tài nguyên nước trên lưu vực sông Sê San - Srêpôk cho Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

3. Bố trí làm việc, báo cáo, giải trình tại các Phiên họp Tiểu ban khi có yêu cầu.

4. Tổ chức triển khai các quyết định có liên quan của Ủy ban và Tiểu ban theo nhiệm vụ, quyền hạn, lĩnh vực phụ trách và quy định của pháp luật.

### **Điều 11. Chế độ báo cáo và chia sẻ thông tin**

Các quy định liên quan đến chế độ báo cáo và chia sẻ thông tin đối với các thành viên Tiểu ban và Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam cũng tương tự như quy định về chế độ báo cáo và chia sẻ thông tin nêu tại Điều 12 Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 12. Thay đổi thành viên Tiểu ban**

Các quy định liên quan đến thay đổi thành viên Tiểu ban cũng tương tự như quy định về thay đổi thành viên Ủy ban nêu tại Điều 13 Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

### **Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

1. Trong quá trình thực hiện Quy chế hoạt động có những vấn đề phát sinh, các Ủy viên Tiểu ban và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đề nghị bằng văn bản, Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam tổng hợp và trình Chủ tịch Tiểu ban xem xét quyết định.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động này do Chủ tịch Tiểu ban xem xét, quyết định.

### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ tịch Tiểu ban, Phó Chủ tịch Tiểu ban có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các Ủy viên Tiểu ban, Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam thực hiện Quy chế này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc lưu vực sông Sê San - Srêpôk và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
Trần Hồng Hà**